

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TRÀ VINH  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HS-ST  
Ngày: 19-9-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Sỹ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Cao Minh Sơn

Bà Thạch Thị Mỹ Kim

*Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Vũ Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:***

Ông Nguyễn Hoàng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2023 và thông báo dời ngày xét xử số: 02TB-TA ngày 07/9/2023; Thông báo dời ngày xét xử số: 03TB-TA ngày 12/9/2023 đối với bị cáo:

**Lý Hoàng V**, sinh ngày 21/8/1985, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Số 53, khóm 8, phường 7, thành phố Trà V, tỉnh Trà V; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Lý Thanh V, sinh năm 1961 và bà Lý Thị H, sinh năm 1964; tiền sự: Không; tiền án: Vào ngày 01 tháng 4 năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Tiểu C, tỉnh Trà V xử phạt 01 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” (Đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/12/2022 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Võ Thị Thanh H, sinh năm 1967 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2/ Ông Đoàn Đình L, sinh năm 1993 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: số 120, khóm 8, phường 7, thành phố Trà V, tỉnh Trà V.

Người làm chứng:

1/ Trương Thị Thạch N, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Cổ Tháp A, xã Nguyệt H, huyện Châu T, tỉnh Trà V.

2/ Trần Thị Cẩm T, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Định H, xã Long T, Tiểu C, tỉnh Trà V.

3/ Diệp Thanh Q, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 48/ khóm 4, phường 3, thành phố Trà V, tỉnh Trà V.

4/ Nhan Thế D, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Sa B, xã Long Đ, thành phố Trà V, tỉnh Trà V.

5/ Dương Quốc B, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Vĩnh C, xã Vĩnh K, huyện Cầu N, tỉnh Trà V.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ 14 phút ngày 23 tháng 9 năm 2022, lực lượng Công an thành phố Trà V tiến hành kiểm tra hành chính tại Doanh nghiệp tư nhân Thanh H, địa chỉ: khóm 8, phường 7, thành phố Trà V, tỉnh Trà V (karaoke H) do bà Võ Thị Thanh H, sinh năm 1967, HKTT: Số 120, khóm 8, phường 7, thành phố Trà V, tỉnh Trà V làm chủ, phát hiện tại phòng số 10 karaoke H có 04 (bốn) người gồm: Trương Thị Thạch N, sinh ngày: 25/3/1992, thường trú: Ấp Cổ Tháp A, xã Nguyệt H, huyện C T, tỉnh Trà V; Trần Thị Cẩm T, sinh ngày: 01/01/1990, thường trú: Ấp Định H, xã Long T, huyện Tiểu C, tỉnh Trà V; Diệp Thanh Q, sinh ngày: 31/7/1992, thường trú: Khóm 4, phường 3, thành phố Trà V, tỉnh Trà V và bị cáo Lý Hoàng V.

Tại bàn thứ 2 (tính từ ngoài vào) của phòng số 10 lực lượng Công an phát hiện:

01 (một) cái đĩa bằng sứ hình tròn có hoa văn màu hồng, kích thước 20cm x 3cm, trên đĩa có chất màu trắng (nghĩ là ma túy);

01 (một) bịch nylon trong suốt có viền màu xanh, kích thước 4cm x 3cm, đóng kín, bên trong có chứa chất màu trắng (nghĩ là ma túy).

Tại bàn thứ 3 (tính từ ngoài vào) của phòng số 10 lực lượng Công an phát hiện: 01 (một) ống bằng giấy (vỏ điều thuốc lá JET) kích thước 8,5cm x 0,7cm, đã qua sử dụng. Tất cả được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS2, mã số 2100185.

01 (một) hóa đơn bán lẻ có ghi giá 1.970.000 đồng (Một triệu chín trăm bảy chục nghìn đồng).

Tiếp tục kiểm tra bên ngoài phòng số 10 lực lượng Công an phát hiện 01 (một) cái đĩa bằng sứ, hình tròn, màu trắng, kích thước 21,5cm x 1,6cm, trên đĩa này có chất màu trắng nghĩ là ma túy tại vị trí hành lang cách cửa phòng số 10 là 1,8m được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS2, mã số 2100187.

Tiếp tục kiểm tra tại phòng số 02 karaoke Hương phát hiện: Tại bàn thứ 2 (tính từ ngoài vào) của phòng số 02: 03 (ba) bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ, đóng kín, kích thước 3cm x 3,5cm, bên trong đều có chứa chất nghĩ là ma túy; 01 (một) bịch nylon trong suốt có viền màu xanh, đóng kín, kích thước 5,5cm x 5,1cm, bên

trong có chứa chất nghi là ma túy; 01 (một) tấm thẻ nhựa màu đen, có ghi chữ You are My VIP kích thước 5,5cm x 8,5cm, đã qua sử dụng trên tấm thẻ có dính chất màu trắng nghi là ma túy, tất cả được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS4, mã số 057257).

Bên ngoài hành lang của quán Karaoke Hương gồm 15 đối tượng gồm:

1. Nguyễn Quốc N, sinh năm 1994, thường trú: Khóm 7, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.
2. Lâm Thanh H, sinh năm 1993, thường trú: ấp Sa B, xã Long Đ, thành phố Trà V, tỉnh Trà V.
3. Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1988, thường trú: ấp P, xã Hiệp H, huyện Cầu N, tỉnh Trà V.
4. Nguyễn Anh T, sinh năm 1991, thường trú: khóm 4, phường 5, thành phố Trà V, tỉnh Trà V.
5. Lê Thị Quyền T, sinh năm 1992, thường trú: ấp Cầu H, xã Hòa A, TP.Biên H, tỉnh Đồng N.
6. Tạ Thị Kim C, sinh năm 1998, thường trú: Ấp Quy N xã Hòa L, huyện Châu T, tỉnh Trà V.
7. Huỳnh Công K, sinh năm 2000, thường trú: khóm 5, phường 7, thành phố Trà V, tỉnh Trà V.
8. Bùi Thanh N, sinh năm 2001, thường trú: khóm 5, thị trấn Càng L, huyện Càng L, tỉnh Trà V.
9. Lê Thị Ngọc H, sinh ngày 28/4/2005, thường trú: Đức Hiệp, Đức M, Càng L, Trà V.
10. Dương Quốc B, sinh năm 1995, thường trú: Vinh C, Vinh K, Cầu N, Trà V.
11. Nhan Thế D, sinh năm 1990, thường trú: Sa B, Long Đ, thành phố Trà V, tỉnh Trà V.
12. Hồng Văn T, sinh năm 1991, thường trú: khóm 4, phường 7, thành phố Trà V, tỉnh Trà V.
13. Huỳnh Trọng P, sinh năm 2003, thường trú: ấp Kinh L, xã Long Đ, thành phố Trà V, tỉnh Trà V.
14. Tô H, sinh năm 1995, thường trú: ấp Bến C, xã Nguyệt H, huyện Châu T, tỉnh Trà V.
15. Lương Công Linh P, sinh năm 2003, thường trú: ấp Sa B, xã Long Đ, thành phố Trà V, tỉnh Trà V.

Qua kiểm tra nhanh chất ma túy trong cơ thể các đối tượng, phát hiện 17/19 đối tượng dương tính với chất ma túy là MDMA và Ketamine. Hai đối tượng âm tính chất ma túy gồm: Huỳnh Trọng P và Lương Công Linh P.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 ngày 22/9/2022, Lý Thái B, sinh năm 1987, thường trú: Số 53, khóm 8, phường 7, thành phố Trà V, tỉnh Trà V tổ chức sinh nhật và mời bạn bè tham dự tại quán chill - đường Trần P, khóm 8, phường 7, thành phố Trà V, tỉnh Trà V. Tham dự buổi sinh nhật của Lý Thái B có các người bạn và người thân của Lý Thái B, trong đó gồm: Trần Thị Cẩm T, Trương Thị Thạch N, bị cáo Lý Hoàng

V (anh ruột của Lý Thái B), Dương Quốc B (nhân viên quán C), Diệp Thanh Q, Nhan Thế D. Sau đó, các bạn của Lý Thái B và Lý Hoàng V rủ nhau đến karaoke M thuộc khóm 1, phường 1, thành phố Trà V, tỉnh Trà V để hát karaoke. Tiên liên lạc với quản lý karaoke M để đặt phòng hát. Đến khoảng 22 giờ 15 cùng ngày thì cả nhóm đến karaoke Moon và vào phòng party 2. Tham gia tại phòng party 2 karaoke Moon. Một lúc sau, Tiên có thấy ma túy là thuốc lắc có sẵn trên bàn phía trước mặt của bị cáo, T nói “có đồ hả”. Thì bị cáo nói “Chơi không”, Tiên mới nói “chơi thì chơi”. Bị cáo còn nói với T và Ngọc “chơi ít cho vui”. Bị cáo liền lấy ¼ viên thuốc lắc đưa cho Ngọc bỏ vào ly nước uống hết. Tiếp đó, Tiên nhờ bị cáo lấy một phần thuốc lắc có trên bàn trong phòng party 2 đưa cho Tiên sử dụng bằng hình thức bỏ vào ly nước uống hết. Sau khi vào phòng hát này khoảng 20 phút thì bị cáo đưa Q nửa viên ma túy thuốc lắc màu xanh lá cây để Q sử dụng. Quân lấy thuốc lắc này rồi bỏ vào ly bia uống hết. Một lúc sau, Dương Quốc B vào phòng party 2 này, bị cáo cũng đưa cho Quốc B một bịch nylon trong suốt bên trong có chứa nửa viên thuốc lắc màu xanh nhưng lúc này có nhân viên của quán karaoke Moon vào nên bị cáo lấy lại. Do nghi ngờ trong phòng có người sử dụng ma túy nên nhân viên của quán karaoke Moon không cho hát nữa nên cả nhóm ra về thì bị cáo nói “qua quán H chơi tiếp” thì được mọi người đồng ý. Do Dương Quốc B chạy xe đến karaoke H trước nên được nhân viên phục vụ hướng dẫn vào phòng số 10. Sau đó bị cáo cùng với Q, D, Tiên, N, lần lượt cùng đến và vào phòng số 10.

Tại phòng số 10 quán Karaoke H, bị cáo đưa cho Quốc B nửa viên thuốc lắc mà trước đó bị cáo đã đưa cho Quốc B tại quán karaoke Moon. Quốc B nhận ma túy từ bị cáo rồi uống trực tiếp. Sau đó, Quốc B ra hành lang karaoke Hương nghe điện thoại. Khi vào lại phòng số 10 này thì thấy trên đĩa có sẵn ma túy “Khây” và dụng cụ sử dụng là ống hút tự chế từ tờ tiền polyme (không nhớ mệnh giá bao nhiêu), tấm thẻ nhựa. Sau đó, bị cáo có kẻ sẵn ma túy “Khây” thành đường và cầm cái đĩa đưa cho Quốc B tự lấy ống hút sử dụng ma túy “khây” này. Bị cáo còn kẻ sẵn các đường ma túy “khây” trên đĩa sứ rồi đưa đến trước mặt Tiên, Ngọc, D để họ tự lấy ống hút trên đĩa này rồi sử dụng ma túy “K” mà bị cáo kẻ sẵn. Sau đó, B, D đi ra ngoài hành lang của quán karaoke H. Đến 01 giờ 14 phút ngày 23 tháng 9 năm 2022, lực lượng Công an kiểm tra quán karaoke H, phát hiện nên tiến hành tạm giữ, niêm phong các đồ vật, tài liệu có liên quan đến ma túy theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra, bị cáo Lý Hoàng V không thừa nhận hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà V tiến hành cho bị cáo Lý Hoàng V đối chất với Trần Thị Cẩm T, Trương Thị Thạch N, D Thanh Q, Dương Quốc B, Nhan Thế D. Kết quả đối chất Trần Thị Cẩm T, Trương Thị Thạch N, Diệp Thanh Q, Dương Quốc B, Nhan Thế D đều khẳng định bị cáo Lý Hoàng V cung cấp, chuẩn bị chất ma túy để họ sử dụng.

Tại kết luận giám định số 520/KL-KTHS ngày 26/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận:

Gói 1:

Chất màu trắng trên 01 đĩa bằng sứ hình tròn và trong 01 bịch nylon được niêm phong ký hiệu NS2 mã số NS2.2100185 gửi giám định đều là ma túy, loại Ketamine, dạng vết không xác định được khối lượng.

Trên bề mặt 01 ống bằng giấy được niêm phong ký hiệu NS2 mã số NS2.2100185 gửi giám định có tìm thấy thành phần ma túy loại ketamine, dạng vết không xác định được khối lượng.

Gói 02: Chất màu trắng trên đĩa bằng sứ hình tròn được niêm phong ký hiệu NS2 mã số NS2.2100187 gửi giám định là ma túy, loại ketamine, dạng vết không xác định được khối lượng.

Tại kết luận giám định số 521/KL-KTHS ngày 26/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận:

Bên trong 03 (ba) bịch nylon trong suốt có viên màu đỏ được niêm phong gửi giám định đều có tìm thấy thành phần Ma túy; Loại: Ketamine; dạng vết không xác định được khối lượng.

Bên trong 01 (một) bịch nylon trong suốt có viên màu xanh được niêm phong gửi giám định có tìm thấy thành phần Ma túy; Loại: MDMA; dạng vết không xác định được khối lượng.

Chất màu trắng trên 01 (một) tấm thẻ nhựa màu đen được niêm phong gửi giám định là Ma túy; Loại: Ketamine; dạng vết không xác định được khối lượng.

Về đồ vật, tài liệu tạm giữ tại karaoke Hương gồm:

01 (một) bịch nylon trong suốt có viên màu xanh, kích thước 04 cm x 03 cm, đóng kín, bên trong có chứa chất màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) cái đĩa sứ hình tròn có hoa văn màu hồng, kích thước 20cm x 03cm, trên đĩa có dính chất màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) ống bằng giấy (vỏ điều thuốc lá JET), kích thước 8,5 cm x 0,7 cm đã qua sử dụng (được niêm phong trong túi niêm phong mã số: NS2.2100185).

01 hóa đơn bán lẻ có ghi giá 1.970.000 đồng (Một triệu chín trăm bảy chục nghìn đồng).

01 (một) cái mềm nhiều màu sắc đã qua sử dụng.

01 (một) cái đĩa bằng sứ hình tròn màu trắng kích thước 21,5cm x 1,6cm, trên đĩa có dính chất màu trắng nghi là ma túy (niêm phong trong túi niêm phong mã số: NS2.2100187).

03 (ba) bịch nylon trong suốt có viên màu đỏ, đóng kín kích thước 03cm x 3,5cm, bên trong đều có chứa chất màu trắng nghi là ma túy;

01 (một) bịch nylon trong suốt có viên màu xanh đóng kín, kích thước 5,5cm x 5,1cm bên trong có chứa chất nghi là ma túy.

01 (một) tấm thẻ nhựa màu đen có ghi chữ you are my VIP, kích thước 5,5cm x 8,5cm, đã qua sử dụng, trên tấm thẻ có dính chất màu trắng nghi là ma túy.

Đồ vật, tài liệu tạm giữ của Lý Hoàng Việt gồm:

01 (một) xe mô tô biển số 84M1-153.87, màu đỏ đen, số khung MH3UG07502K057853, số máy: R3E6E0567520, đã qua sử dụng.

01 (một) điện thoại di động, loại cảm ứng, tên thiết bị OPPO A53, màu xanh ngọc, kiểu máy, số IMEI 1: 861438053361911, IMEI 2: 861438053361903, sim số 0934173174, đã qua sử dụng.

01 (một) điện thoại di động loại bàn phím, hiệu Nokia, model 1202, IMEI: 353198/05/30783/1, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy.

Đối với: Nguyễn Quốc N; Lâm Thanh H; Nguyễn Mạnh T; Nguyễn Anh T; Lê Thị Quyền T; Tạ Thị Kim C; Huỳnh Công K; Bùi Thanh Như Lê Thị Ngọc H; Dương Quốc B, Nhan Thế D; Hồng Văn T; Tô H; Trương Thị Thạch N; Trần Thị Cẩm T; Diệp Thanh Q. Các đối tượng này có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an thành phố Trà V, tỉnh Trà V ra quyết định xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mỗi người với số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Riêng Lê Thị Ngọc H là 750.000 đồng (Bảy trăm năm chục nghìn đồng).

Đối với Lý Thái B, sinh ngày 22/9/1987, thường trú: Số 53, khóm 8, phường 7, thành phố Trà V, tỉnh Trà V: Bảo không liên quan đến hành vi phạm tội của Lý Hoàng V nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà V không xem xét xử lý.

Đối với bà Võ Thị Thanh H (chủ doanh nghiệp tư nhân Thanh H), Đoàn Đình L là quản lý quán (con bà H): Bà H, Đoàn Đình L không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Lý Hoàng V. Tuy nhiên Doanh nghiệp của bà H đã kinh doanh dịch vụ karaoke quá giờ quy định, Ủy ban nhân thành phố Trà V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng), ngoài ra bà Hương còn đề xảy ra hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy, Ủy ban nhân dân thành phố Trà V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi này với số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), đồng thời tước giấy chứng nhận đủ điều kiện an ninh, trật tự của doanh nghiệp tư nhân Thanh H với thời hạn 09 tháng.

Đối với bà Bùi Thị Mỹ C, Từ Tấn H, Nguyễn Thanh T (chủ cơ sở, quản lý, nhân viên phục vụ karaoke Moon): Bà C, Từ Tấn H, Nguyễn Thanh T không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Lý Hoàng V và những người sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng party 2 karaoke Moon vào khuya ngày 22/9/2022. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà V cho cơ sở cam kết và không để xảy ra việc sử dụng trái phép chất ma túy, phạm tội về ma túy.

Đối với phòng số 02 karaoke H: Cơ quan Công an phát hiện các đồ vật, dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy nhưng qua giám định không xác định được khối lượng. Quá trình điều tra, xác minh, chưa xác định được đối tượng và hành vi vi phạm tại phòng số 02 này. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà V, tỉnh Trà V tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số: 38/CT-VKS-HS ngày 24/8/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Lý Hoàng V về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Lý Hoàng V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” như Bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ:

Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Hoàng V từ 08 năm đến 09 năm tù. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo không nói lời sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lý Hoàng V đã khai nhận: Vào lúc 01 giờ 14 phút ngày 23/9/2022, khi lực lượng Công an tiến hành kiểm tra hành chính Doanh nghiệp tư nhân Thanh H, địa chỉ Hẻm 16, khóm 8, phường 7, thành phố Trà V kinh doanh dịch vụ karaoke thì phát hiện các phòng hát karaoke của Doanh nghiệp có 17 người dương tính với chất ma túy. Quá trình điều tra xác định được Lý Hoàng V có hành vi tổ chức cho Dương Quốc B, Trương Thị Thạch N, Trần Thị Cẩm T và Nhan Thế D sử dụng trái phép chất ma túy loại Ketamine và Thuốc lắc MDMA tại phòng số 10 của quán. Ngoài ra, trước đó vào khoảng 22 giờ 15 phút ngày 22/9/2022 tại phòng party 2 quán karaoke Moon Lý Hoàng V còn tổ chức cho Trương Thị Ngọc Đ và Diệp Thanh Q sử dụng thuốc lắc MDMA.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lý Hoàng V đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Lý Hoàng V về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện rất độc hại, nó không chỉ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, khả năng tham gia lao động, học tập, đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng, mà nó còn làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác rất nguy hiểm. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến an ninh trật tự địa phương mà còn xâm phạm nghiêm trọng đến pháp luật hình sự. Bị cáo đã tổ chức cho nhiều người cùng sử dụng tại nhiều địa điểm khác nhau. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên; quá trình truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành thật khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính trong gia đình; mẹ bị cáo hiện đã lớn tuổi và bị bệnh thiếu máu cơ tim, cao huyết áp, tiểu đường, hở van 2 lá. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Võ Thị Thanh H (chủ doanh nghiệp tư nhân Thanh H) và anh Đoàn Đình L (là người quản lý) đã để cho các đối tượng thuê phòng sử dụng ma túy và thường xuyên hoạt động kinh doanh quá giờ quy định. Mặc dù đã bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng trước Tòa hôm nay cũng cần phê phán nghiêm khắc về hành vi vi phạm của các đương sự để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Đối với người làm chứng: Chị Trương Thị T, chị Trần Thị Cẩm T, anh Diệp Thanh Q, anh Nhan Thế D, anh Dương Quốc B có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

[5] Về vật chứng:

01 (một) bịch nylon trong suốt có viền màu xanh, kích thước 04 cm x 03 cm, đóng kín; 01 (một) cái đĩa sứ hình tròn có hoa văn màu hồng, kích thước 20cm x 03cm; 01 (một) ống bằng giấy (vỏ điều thuốc lá JET), kích thước 8,5 cm x 0,7 cm đã qua sử dụng (được niêm phong trong túi niêm phong mã số: NS2. 2100185)

01 hóa đơn bán lẻ có ghi giá 1.970.000 đồng (Một triệu chín trăm bảy chục nghìn đồng).

01 (một) cái mềm nhiều màu sắc đã qua sử dụng.

01 (một) cái đĩa bằng sứ hình tròn màu trắng kích thước 21,5cm x 1,6cm (niêm phong trong túi niêm phong mã số: NS2. 2100187).

03 (ba) bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ, đóng kín kích thước 03cm x 3,5cm.

01 (một) bịch nylon trong suốt có viền màu xanh đóng kín, kích thước 5,5cm x 5,1cm.

01 (một) tấm thẻ nhựa màu đen có ghi chữ you are my VIP, kích thước 5,5cm x 8,5cm, đã qua sử dụng.

- Đồ vật, tài liệu tạm giữ của Lý Hoàng Việt gồm:

01 (một) xe mô tô biển số 84M1-153.87, màu đỏ đen, số khung MH3UG07502K057853, số máy: R3E6E0567520, đã qua sử dụng.



01 (một) điện thoại di động, loại cảm ứng, tên thiết bị OPPO A53, màu xanh ngọc, kiểu máy, số IMEI 1: 861438053361911, IMEI 2: 861438053361903, sim số 0934173174, đã qua sử dụng.

01 (một) điện thoại di động loại bàn phím, hiệu Nokia, model 1202, IMEI: 353198/05/30783/1, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy.

Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy và trả lại cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Lý Hoàng V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm a,b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Hoàng V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2022.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị Thanh H, anh Đoàn Đình L không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 hóa đơn bán lẻ có ghi giá 1.970.000; 01 (một) cái mềm nhiều màu sắc đã qua sử dụng.

03 (ba) bao phong bì niêm phong màu trắng dán kín, có dán giấy niêm phong lần lượt là 520/M1, 520/M2, 521M, đề ngày 27/9/2022, có chữ ký Ngô Chí Thơ, chữ ký Nguyễn Văn Mạnh cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh.

- Trả lại cho bị cáo Lý Hoàng Việt:

01 (một) xe mô tô biển số 84M1-153.87, màu đỏ đen, số khung MH3UG07502K057853, số máy: R3E6E0567520, đã qua sử dụng.

01 (một) điện thoại di động, loại cảm ứng, tên thiết bị OPPO A53, màu xanh ngọc, kiểu máy, số IMEI 1: 861438053361911, IMEI 2: 861438053361903, sim số 0934173174, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím, hiệu Nokia, model 1202, IMEI: 353198/05/30783/1, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy (trong bao niêm phong màu trắng dán kín, bên ngoài ghi thời gian niêm phong ngày 23/9/2022, chữ ký điều tra viên Lưu Thanh D, chữ ký Lý Hoàng Việt, chữ ký người chứng kiến Thạch S cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, ký hiệu VD1).

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lý Hoàng V nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã Ký**

**Nguyễn Thanh Sỹ**